

Số: 494/2026/QĐST – HNGĐ

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 379/2026/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2026, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Kiều Thị Thu H, sinh năm: 1987; Nơi thường trú: Số B ngách A B, phường L, thành phố Hà Nội. CCCD số 036187000482 cấp ngày 06/5/2021.

- **Bi đơn:** Anh Nguyễn Văn V, sinh năm: 1976; Nơi thường trú: Số A, ngõ A N, phường B, thành phố Hà Nội; Căn cước số 001076064617 cấp ngày 06/8/2025.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Kiều Thị Thu H và anh Nguyễn Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Kiều Thị Thu H và anh Nguyễn Văn V xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thiên A, sinh ngày 20/5/2012 và cháu Nguyễn Tường A1, sinh ngày 02/01/2014. Khi ly hôn, chị H và anh V thoả thuận:

Giao con chung là cháu Nguyễn Thiên A và cháu Nguyễn Tường A1 cho chị Kiều Thị Thu H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Văn V có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với cháu Nguyễn Thiên A cho chị H là 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Thiên A trưởng

thành, đủ 18 tuổi, có đầy đủ khả năng lao động và năng lực hành vi dân sự. Chị Kiều Thị Thu H tự nguyện chịu mọi chi phí nuôi dưỡng đối với cháu Nguyễn Tường A1.

Sau khi ly hôn, anh V có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị Kiều Thị Thu H và anh Nguyễn Văn V tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Kiều Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu: BLTU/26E số 0008797 ngày 10/4/2026 tại Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- UBND phường Ngọc Lâm, quận Long Biên thành phố Hà Nội (Nay là phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội). Giấy CNKH số 99 ngày 07/6/2012;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Việt Phương